

THÔNG BÁO

**Tiếp nhận Hồ sơ đề nghị thành lập
Văn phòng Thừa phát lại tại địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột năm 2018**

Căn cứ Quyết định số 1782/QĐ-UBND ngày 13/7/2015 của UBND tỉnh Đắk Lắk quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp (được sửa đổi tại Quyết định số 916/QĐ-UBND ngày 07/4/2016 của UBND tỉnh);

Căn cứ Nghị quyết số 107/2015/QH13 ngày 26/11/2015 của Quốc Hội về thực hiện chế định Thừa phát lại;

Căn cứ Nghị định số 61/2009/NĐ-CP ngày 24/7/2009 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại thực hiện thí điểm tại Thành phố Hồ Chí Minh (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 135/2013/NĐ-CP ngày 18/10/2013 của Chính phủ);

Căn cứ Thông tư số 223/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề thừa phát lại; phí thẩm định điều kiện thành lập, hoạt động văn phòng thừa phát lại;

Căn cứ Quyết định số 230/QĐ-BTP ngày 05/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp phê duyệt Đề án thành lập Văn phòng Thừa phát lại của tỉnh Đắk Lắk năm 2018.

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tư pháp thông báo việc tiếp nhận hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng Thừa phát lại tại tỉnh Đắk Lắk trong năm 2018, cụ thể như sau:

I. Địa bàn và số lượng thành lập Văn phòng Thừa phát lại:

1. Địa bàn: trụ sở của Văn phòng Thừa phát lại đặt tại thành phố Buôn Ma Thuột tỉnh Đắk Lắk.

2. Số lượng: 01 Văn phòng Thừa phát lại.

II. Thời gian và địa điểm tiếp nhận hồ sơ:

1. Thời gian tiếp nhận hồ sơ: **Từ ngày 05/3/2018 đến hết ngày 9/3/2018.**
Buổi sáng từ 8 giờ đến 11 giờ và buổi chiều từ 14 giờ đến 16 giờ. Hết thời hạn

thông báo này, nếu không có hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng Thừa phát lại thì Sở Tư pháp tiếp tục thông báo tiếp nhận.

2. Địa điểm tiếp nhận hồ sơ:

Hồ sơ được nộp trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính đến Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk – Số 04 đường Trường Chinh, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

III. Thành phần, số lượng hồ sơ:

• Thành phần hồ sơ

Thành phần hồ sơ thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Nghị định số 61/2009/NĐ-CP ngày 24/7/2009 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại thực hiện thí điểm tại Thành phố Hồ Chí Minh (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 135/2013/NĐ-CP ngày 18/10/2013 của Chính phủ), cụ thể như sau:

1. Đơn đề nghị thành lập Văn phòng Thừa phát lại.

2. Đề án thành lập Văn phòng Thừa phát lại, trong đó nêu rõ về sự cần thiết thành lập; dự kiến về tổ chức, tên gọi; bộ máy giúp việc, trong đó nêu rõ số lượng, chức danh, trình độ chuyên môn, phẩm chất chính trị của họ; địa điểm đặt trụ sở; các điều kiện vật chất và kế hoạch triển khai thực hiện.

3. Bản sao quyết định bổ nhiệm Thừa phát lại.

4. Các tài liệu chứng minh đủ điều kiện thành lập Văn phòng Thừa phát lại:

4.1. Trụ sở Văn phòng Thừa phát lại có diện tích bảo đảm cho hoạt động, cho việc lưu trữ tài liệu và thuận tiện cho khách hàng; có các điều kiện vật chất cần thiết khác để hoạt động.

4.2. Trưởng văn phòng phải là Thừa phát lại là người đại diện theo pháp luật của Văn phòng Thừa phát lại.

4.3. Thừa phát lại là thành viên sáng lập, trong trường hợp nhiều người cùng tham gia thành lập Văn phòng Thừa phát lại; Thừa phát lại làm việc theo hợp đồng tại Văn phòng Thừa phát lại.

4.4. Thư ký nghiệp vụ Thừa phát lại là nhân viên Văn phòng Thừa phát lại giúp Thừa phát lại thực hiện các công việc nghiệp vụ pháp lý theo quy định. Thư ký nghiệp vụ Thừa phát lại phải có các tiêu chuẩn: Là công dân Việt Nam, có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức tốt; Không có tiền án; Không kiêm nhiệm hành

nghe Công chứng, Luật sư và những công việc khác theo quy định của pháp luật và phải có trình độ từ trung cấp luật trở lên.

4.5. Nhân viên kế toán;

4.6. Nhân viên hành chính khác (nếu có).

- Số lượng hồ sơ: 02 bộ

IV. Phí thẩm định

Thu phí thẩm định: 1.000.000 đồng/Hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng Thừa phát lại.

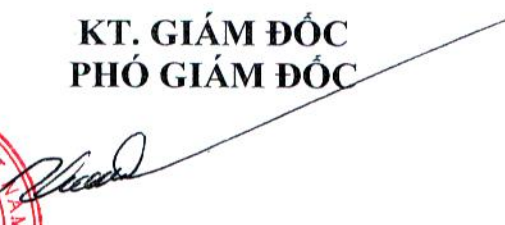
Vậy, Sở Tư pháp thông báo đến các cơ quan, đơn vị được biết và thông báo rộng rãi đến các Thừa phát lại có nhu cầu biết để thực hiện./.

Nơi nhận: 

- UBND tỉnh (để b/c);
- Giám đốc Sở (để b/c);
- UBND các huyện, thị xã, tp (để p/h t/hiện);
- P. Tư pháp các huyện, thị xã, tp (để p/h t/hiện);
- VKSND, TAND, Cục THADS, CA tỉnh (để biết);
- Văn phòng Sở (để p/h t/hiện);
- Lưu: VT, BTTP.



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**


Phạm Văn Phước

